

Số: 202/2024/QĐCNTTLH

C, ngày 02 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Văn C và chị Lê Thị Diễm P.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 16/10/2024 về việc xin ly hôn của anh Trần Văn C.
- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 15 tháng 11 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

- Nguyên đơn: Anh Trần Văn C, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số D, khóm T, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Chị Lê Ngọc Diễm P1, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ B, ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham dự ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 15 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 15 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn C và chị Lê Thị Diễm P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Ngọc Diễm P1 được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung tên Trần Trọng N, sinh ngày 11/02/2016; Trần Thị Mỹ N1, sinh ngày

15/02/2020 và Trần Trọng Q, sinh ngày 01/8/2022. Anh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi 03 con chung, với mức cấp dưỡng mỗi con chung là 1.200.000 đồng/tháng/01 con chung thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12/2024 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Anh Trần Văn C có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Chi phí hòa giải hoặc các chi phí khác theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Không có.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND HCL;
- Chi cục THADS HCL;
- UBND phường An Hòa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Kim Yến